TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 17-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Hoài Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Hải Thanh

2. Bà Nguyễn Thị Duyên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Hồng Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Minh Đ, sinh ngày 19/10/1996 tại Quảng Trị; nơi cư trú: khu phố H, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1978, đều trú tại khu phố H, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; có vợ và 1 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 08/4/2022 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

- Ông Hoàng Kim T, sinh năm 1976;
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị.

Bà L đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của ông T (theo Giấy ủy quyền ngày 05/4/2022); vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1972; trú tại khu phố H, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1993; trú tại thôn A, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi đi nhậu ở thị trấn C, huyện C, Nguyễn Đình Minh Đ đi bộ về nhà bố mẹ vợ là ông Lê Ngọc D ở thôn A, xã C, huyện C để xin vào ngủ. Khoảng 00 giờ 10 phút, 14/3/2022, Đ đi bộ đến nhà ông D, thấy nhà đóng cửa, Đ gõ cửa, gọi chị Lê Thị Kim L (vợ của Đ) dậy nhưng không thấy ai trả lời nên Đ đi ra đường đứng và nhìn qua nhà anh Hoàng Kim T (cách nhà chị L một nhà), thấy ở sân nhà có xe mô tô nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt làm phương tiện đi lại. Đ tiếp tục đi vào nhà chị L, gõ cửa gọi nhưng không ai trả lời. Đ đứng ở sân nhà chờ thêm khoảng một tiếng đồng hồ đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, vẫn không thấy chị L dậy mở cửa nên Đ đi vào sân nhà anh T đến vị trí chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74G1-072.26, đang có chìa khóa điện, ngồi lên xe và từ từ đẩy cho xe chạy theo quán tính xuống đường, rẽ phải về hướng miếu thôn A, xã C. Sau đó, Đ bật khoá nổ máy, điều khiển xe mô tô chạy theo Quốc lộ H đi ra thị trấn H, huyện V, đến nhà Văn hóa thiếu nhi huyện cũ ở khu phố T, thị trấn H cất giấu xe mô tô rồi đi bộ về nhà ngủ. Đến ngày 15/3/2022, chị L gửi video cho bố mẹ Đ có chứa hình ảnh Đ lấy trộm xe của anh T, chị L, nhưng Đ không thừa nhận việc lấy trộm xe. Đến ngày 22/3/2022, nhận thấy hành vi lấy trộm xe mô tô đó của mình là trái pháp luật, nên Đ đã thừa nhận việc lấy trộm xe mô tô 74G1-07226 và nói với ông T vị trí cất giấu xe mô tô, sau đó ông T đến vị trí đó lấy chiếc xe mô tô 74G1-072.26 giao nộp cho cơ quan công an để xử lý theo quy định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 08/KL-ĐGTS ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: giá trị tài sản xe mô tô hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 74G1-072.26 là 5.400.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKSCL ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố bị cáo Nguyễn Đình Minh Đ tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 xử phạt:

Nguyễn Đình Minh Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án, thời hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Nguyễn Đình Minh Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 14/3/2022, Nguyễn Đình Minh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Hoàng Kim T và bà Nguyễn Thị L xe mô tô trị giá 5.400.000đồng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tâm lý lo lắng, bất an cho người dân trong việc quản lý tài sản, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo hưởng án treo tạo cơ hội cho bị cáo tự rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sử hữu tài sản bị tạm giữ. Việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với vật chứng là 01 USB được niêm phong trong phong bì màu trắng có dòng chữ "Công an tỉnh Quảng Trị-Phòng PC09" ghi lại hình ảnh của Nguyễn Đình Minh Đ nên lưu giữ hồ sơ vụ án.

[5] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình Minh Đ** phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Minh Đ 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình Minh Đ cho UBND thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Bị cáo Nguyễn Đình Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoài Thủy